

SẢN PHẨM BẢO LÃNH NGÂN HÀNG

GV: NGUYỄN THỊ THU TRANG

Tài liệu tham khảo

- Giáo trình tín dụng ngân hàng
- QĐ số 26/2006/QĐ-NHNN
- NĐ 88/1999/NĐ-CP
- Nghị định số 66/2003/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Quy chế đấu thầu ban hành kèm theo Nghị định 88/1999/NĐ-CP



NỘI DUNG

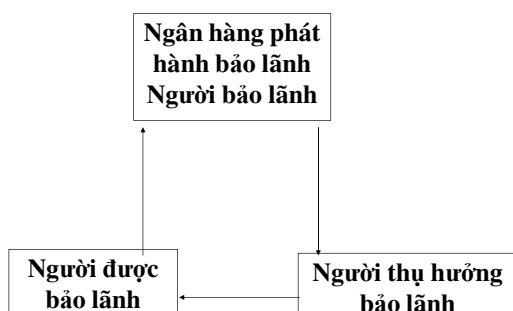
- KHÁI NIỆM
- CÁC HÌNH THỨC BẢO LÃNH
- CÁC RỦI RO PHÁT SINH TỪ NGHIỆP VỤ BẢO LÃNH



KHÁI NIỆM

Bảo lãnh ngân hàng là một hình thức tín dụng được thực hiện thông qua cam kết bằng văn bản của ngân hàng/tổ chức tín dụng (Bên bảo lãnh) với bên có quyền (Bên nhận bảo lãnh) về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính thay cho khách hàng (Bên được bảo lãnh) khi người này không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ đã cam kết với bên nhận bảo lãnh. Bên nhận bảo lãnh phải nhận nợ và hoàn trả cho ngân hàng/tổ chức tín dụng số tiền đã trả thay.

MỐI QUAN HỆ



NỘI DUNG

- KHÁI NIỆM
- CÁC HÌNH THỨC BẢO LÃNH
- CÁC RỦI RO PHÁT SINH TỪ NGHIỆP VỤ BẢO LÃNH

CÁC HÌNH THỨC BẢO LÃNH

- Phân loại dựa trên mục đích của bảo lãnh
- Phân loại căn cứ vào phương thức phát hành bảo lãnh
- Phân loại theo điều kiện thanh toán



● Phân loại dựa trên mục đích của bảo lãnh

- + Bảo lãnh thực hiện hợp đồng (*Performance Guarantee*)
- + Bảo lãnh hoàn thanh toán/ Bảo lãnh hoàn tiền ứng trước (*Repayment Guarantee*)
- + Bảo lãnh thanh toán (*Deferred Payment Guarantee*)
- + Bảo lãnh bảo đảm chất lượng sản phẩm
- + Bảo lãnh dự thầu (*Tender Guarantee- Bid Bond*)
- + Các loại bảo lãnh tài chính khác (*Financial Guarantee*)

Bảo lãnh thực hiện hợp đồng

Thường được áp dụng với hợp đồng xây dựng, hợp đồng cung ứng thiết bị công nghệ... và sử dụng thay thế yêu cầu ký quỹ của người thụ hưởng

- Mục đích: giảm rủi ro cho người thụ hưởng khi bên bán hàng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ hợp đồng
- Giá trị bảo lãnh tương đương mức bồi thường khi vi phạm hợp đồng

Bảo lãnh hoàn thanh toán/ Bảo lãnh hoàn tiền ứng trước

- Sử dụng trong hợp đồng thương mại dịch vụ khi mà người mua đã ứng trước tiền cho người bán
- Mục đích: NHPH cam kết sẽ trả lại số tiền đã ứng trước cho người mua-> giúp người bán thoát khỏi khó khăn về ngân quỹ
- Giá trị bảo lãnh tương đương toàn bộ số tiền đã ứng trước
- Bảo lãnh vay nợ là dạng phổ biến của bảo lãnh hoàn thanh toán

Bảo lãnh thanh toán

- NH cam kết với người thụ hưởng về việc thanh toán tiền theo thỏa thuận hợp đồng cơ sở của người được bảo lãnh
- Khi người được bảo lãnh không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ giá trị hợp đồng thì ngân hàng bảo lãnh sẽ chịu trách nhiệm trả thay cho người được bảo lãnh.
- Giá trị bảo lãnh được qui định phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng giữa 2 bên mua bán

Bảo lãnh bảo đảm chất lượng sản phẩm

- Có ý nghĩa tương tự như bảo lãnh thực hiện hợp đồng.
- Bảo vệ quyền lợi cho người mua/người đặt hàng trong trường hợp người bán/người cung cấp vi phạm những thỏa thuận về chất lượng sản phẩm trong thời gian bảo hành/bảo đảm chất lượng sản phẩm.
- Sử dụng phổ biến trong lĩnh vực xây dựng với tên gọi là bảo lãnh bảo hành chất lượng công trình xây dựng.

Bảo lãnh dự thầu

- Là phương tiện thay thế việc ký quỹ cho người tham gia dự thầu
- Mục đích: bù đắp những thiệt hại về thời gian và chi phí cho người tổ chức đấu thầu do những vi phạm của các đối tác liên quan
- Giá trị của bảo lãnh được quy định theo mức ký quỹ chuẩn do người tổ chức đấu thầu đưa ra
- Bảo lãnh này mất hiệu lực khi ng yêu cầu bảo lãnh ko trúng thầu-> giảm chi phí cho KH khi dự thầu

Các loại bảo lãnh tài chính khác

- Mục đích: đảm bảo thanh toán những nghĩa vụ TC của khách hàng trong trường hợp vi phạm
- Có nhiều loại khác nhau: bảo lãnh về thuế hải quan, thuế môn bài, thuế thu nhập trong thời gian khiếu nại....
- Giúp khách hàng miễn trả tiền ngay, thoát khỏi khó khăn về ngân quỹ tạm thời

CÁC HÌNH THỨC BẢO LÃNH

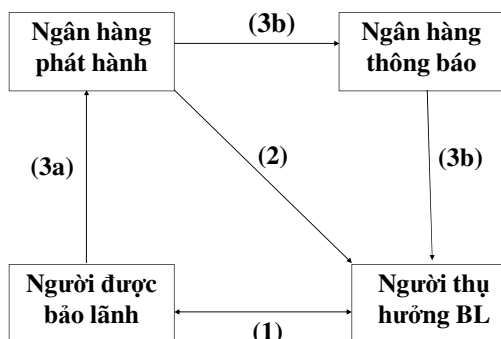
- Phân loại dựa trên mục đích của bảo lãnh
- Phân loại căn cứ vào phương thức phát hành bảo lãnh
- Phân loại theo điều kiện thanh toán



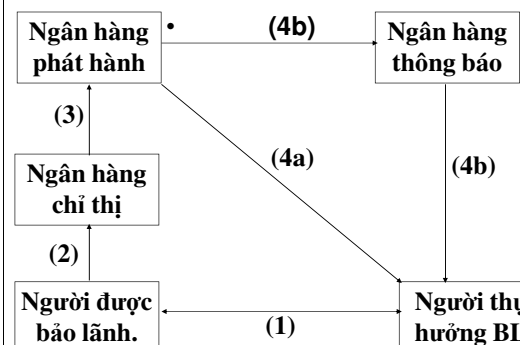
● Phân loại căn cứ vào phương thức phát hành bảo lãnh

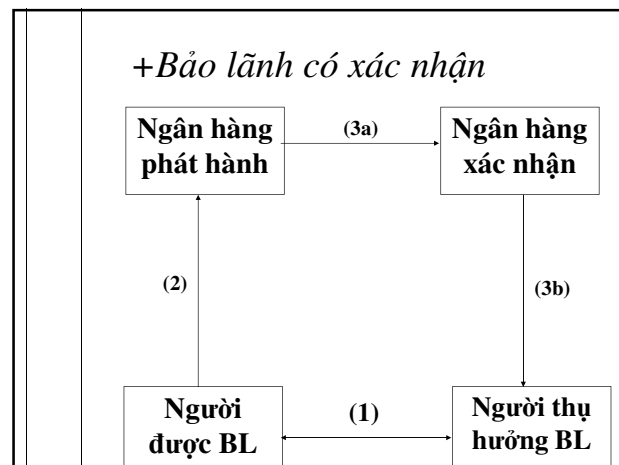
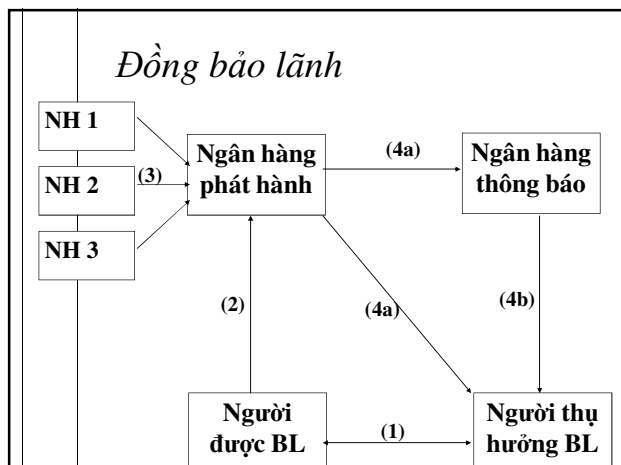
- + Bảo lãnh trực tiếp (*Direct Guarantee*)
- + Bảo lãnh gián tiếp (*Indirect Guarantee*)
- + Đồng bảo lãnh (*Syndicated Guarantee*)
- + Bảo lãnh có xác nhận

Bảo lãnh trực tiếp



Bảo lãnh gián tiếp





CÁC HÌNH THỨC BẢO LÃNH

- Phân loại dựa trên mục đích của bảo lãnh
- Phân loại căn cứ vào phương thức phát hành bảo lãnh
- Phân loại theo điều kiện thanh toán



● Phân loại theo điều kiện thanh toán

- + Bảo lãnh theo yêu cầu
- + Bảo lãnh kèm chứng từ
- + Bảo lãnh kèm phán quyết của trọng tài hoặc tòa án



Bảo lãnh theo yêu cầu

- Điều kiện thanh toán: người thụ hưởng bảo lãnh chỉ cần xuất trình yêu cầu thanh toán cho ngân hàng phát hành
- Hình thức yêu cầu
 - Văn bản yêu cầu thanh toán
 - Văn bản yêu cầu thanh toán kèm tờ trình về sự vi phạm hợp đồng của bên được bảo lãnh

Bảo lãnh kèm chứng từ

- Điều kiện bảo lãnh: Phải có chứng từ xác nhận của bên thứ 3
- Cách thức xuất trình chứng từ
 - . Người thụ hưởng xuất trình các chứng từ xác nhận hành vi vi phạm của người được bảo lãnh
 - . Người thụ hưởng xuất trình yêu cầu thanh toán. Nhưng quyền nhận thanh toán sẽ bị dừng nếu người được bảo lãnh xuất trình chứng từ của bên thứ 3 độc lập xác nhận việc hoàn thành hợp đồng

Bảo lãnh kèm phán quyết của trọng tài hoặc tòa án

- Điều kiện thanh toán: người thụ hưởng phải cung cấp 1 phần phán quyết của tòa án hoặc trọng tài kinh tế khẳng định sự vi phạm hợp đồng của người được thanh toán
- > Rất ít khi được sử dụng

NỘI DUNG

- KHÁI NIỆM
- CÁC HÌNH THỨC BẢO LÃNH
- CÁC RỦI RO PHÁT SINH TỪ NGHIỆP VỤ BẢO LÃNH

CÁC RỦI RO PHÁT SINH TỪ NGHIỆP VỤ BẢO LÃNH

Với ngân hàng phát hành

- Ngân hàng phát hành không được bồi hoàn
- > trong trường hợp nào?
- NHPH mất chi phí kiểm tra, xác minh hợp đồng gốc, truy đòi nợ
- > trong trường hợp nào?



CÁC RỦI RO PHÁT SINH TỪ NGHIỆP VỤ BẢO LÃNH

Với người thụ hưởng

- NHPH có hành vi gian lận khiến người thụ hưởng bị thiệt hại về kinh tế
- > như thế nào?
- NHPH bị phá sản, ko còn khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, trong khi người được bảo lãnh cũng không có khả năng thanh toán

CÁC RỦI RO PHÁT SINH TỪ NGHIỆP VỤ BẢO LÃNH

Với người được bảo lãnh

- Xuất hiện khả năng lừa đảo từ người thụ hưởng
- > như thế nào?



Câu hỏi

- Nêu những điểm giống nhau và khác nhau giữa bảo lãnh và cho vay?



Bài tập tình huống

1. Ngân hàng A cho công ty B vay vốn để kinh doanh, thời hạn vay từ tháng 1 đến tháng 6 năm 2009. Ngân hàng C phát hành bảo lãnh cho giao dịch nói trên. cuối tháng 12 năm 2009, ngân hàng C được yêu cầu thực hiện bảo lãnh từ phía ngân hàng A. Anh chị hãy cho biết:
 - a- Các thành phần trong quan hệ bảo lãnh nói trên.
 - b- Cách xử lý của ngân hàng C trước yêu cầu của ngân hàng A.

Bài tập tình huống

2. Ủy ban nhân dân tỉnh H có nhu cầu xây dựng một công trình văn hóa phục vụ nhân dân trong tỉnh. Hãy cho biết những rủi ro có thể gặp phải khi Ngân hàng cung cấp sản phẩm bảo lãnh và những loại bảo lãnh ngân hàng nên áp dụng trong suốt quá trình thực hiện từ khi chọn đối tác cho đến khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.

Bài tập tình huống

3. Doanh nghiệp A hợp đồng xây nhà cho công ty B. Ngân hàng C phát hành bảo lãnh thực hiện hợp đồng nói trên. Do A chậm trễ trong thi công nên công ty B yêu cầu ngân hàng C thực hiện cam kết bảo lãnh. Theo anh/chị, ngân hàng C sẽ xử lý thế nào sau khi tìm hiểu lý do của sự chậm trễ là do B không cung cấp đúng thời hạn một số vật liệu như đã thỏa thuận trong hợp đồng và đây là dạng bảo lãnh đồng nghĩa vụ.

4. Công ty C trúng thầu thực hiện một dự án tầm cỡ quốc gia. Phía chủ đầu tư yêu cầu phải có một bảo lãnh ngân hàng nhằm hạn chế rủi ro về chất lượng và thời hạn hoàn thành dự án. Theo yêu cầu của Công ty C, ngân hàng công thương phát hành bảo lãnh, nhưng giá trị quá lớn nên họ đề nghị ba ngân hàng khác cùng tham gia. Hãy cho biết tên loại bảo lãnh được phát hành, các thành phần tham gia; phương thức phát hành, quá trình xử lý khi Công ty C vi phạm hợp đồng.